

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2026/HNGĐ-ST**

Ngày: 10/3/2026

*V/v không công nhận là vợ chồng,
tranh chấp về nuôi con của nam, nữ
chung sống với nhau như vợ chồng
mà không đăng ký kết hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tô Thành.

2. Bà Dương Việt Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Văn Hữu Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 150/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2025 về việc không công nhận là vợ chồng, tranh chấp về nuôi con của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2026 giữa các đương sự:

1. *NgU đơn:* Bà **Ngô Thị Mai X**, sinh ngày 17/10/1997.

Căn cước công dân số: 096197002869, do Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý Hành Chính về Trật tự Xã hội cấp ngày 09/8/2021.

Địa chỉ: Ấp VD, DB, tỉnh Cà Mau (*Có đơn xin vắng mặt*).

2. *Bị đơn:* Ông **Lê Minh L (Tên gọi khác: Lê Thanh L)**, sinh ngày 15/8/1987.

Căn cước công dân số: 095087008027, do Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý Hành Chính về trật tự Xã hội cấp ngày 02/7/2021.

Địa chỉ: Ấp 37, xã VM, tỉnh Cà Mau (*Có đơn xin vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22/8/2025 và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, ngU đơn, bà Ngô Thị Mai X và bị đơn, ông Lê Minh L (Lê Thanh L) xác định: Bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L chung sống với nhau vào năm 2017, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống, bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L có 01 con chung là cháu Ngô Lê Nhã U, sinh ngày 15/01/2020, hiện đang sống chung với bà Ngô Thị Mai X. Bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L chung sống không tạo lập được tài sản chung và không có vay, mượn tiền, tài sản gì của bất kỳ tổ chức tín dụng, cá nhân nào nên không có tài sản chung và nợ chung. Sau thời gian chung sống, vào khoảng năm 2020, bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L thường xU phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, nhiều lần cự cãi với nhau và bà Ngô Thị Mai X đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống tại ấp VD, DB, tỉnh Cà Mau nên bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L đã sống ly thân từ khoảng năm 2020 cho đến nay; trong thời gian sống ly thân thì bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L không có biện pháp nào để hàn gắn quan hệ hôn nhân mà mỗi người tự sống cuộc sống riêng.

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22/8/2025 và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, ngU đơn, bà Ngô Thị Mai X trình bày: Do cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc và không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống hôn nhân nên bà Ngô Thị Mai X yêu cầu ly hôn với ông Lê Minh L; yêu cầu được tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Ngô Lê Nhã U, sinh ngày 15/01/2020 và yêu cầu ông Lê Minh L cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Lê Nhã U theo quy định pháp luật. Bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L không có tài sản chung và nợ chung nên bà Ngô Thị Mai X không yêu cầu giải quyết. Ngoài ra, bà Ngô Thị Mai X không còn ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Ngày 11/11/2025, bà Ngô Thị Mai X có đơn yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông Lê Minh L về việc yêu cầu ông Lê Minh L cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Lê Nhã U.

Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 12/11/2025, bị đơn, ông Lê Minh L trình bày: Ông Lê Minh L đồng ý ly hôn với bà Ngô Thị Mai X; ông Lê Minh L yêu cầu giao con chung là cháu Ngô Lê Nhã U, sinh ngày 15/01/2020 cho bà Ngô Thị Mai X trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục; ông Lê Minh L và bà Ngô Thị Mai X không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết. Ngoài ra, ông Lê Minh L không còn yêu cầu gì khác

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngũ đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị căn cứ vào khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 và khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 81/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực, quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; khoản 1 Điều 14, các Điều 15, 53, 58 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Điều 6, Điều 7 và Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình. Về hôn nhân, không công nhận bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L là vợ chồng. Về con chung, giao cháu Ngô Lê Nhã U, sinh ngày 15/01/2020 cho bà Ngô Thị Mai X trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Bà Ngô Thị Mai X đang trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Lê Nhã U nên được tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Lê Nhã U. Ông Lê Minh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Về cấp dưỡng, chấp nhận yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Mai X đối với ông Lê Minh L và đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Mai X đối với ông Lê Minh L về việc yêu cầu ông Lê Minh L cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Lê Nhã U. Bà Ngô Thị Mai X không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung, bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L thống nhất không có và không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết. Về án phí, bà Ngô Thị Mai X phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Ngô Thị Mai X khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với ông Lê Minh L. Tuy nhiên, bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L chung sống không có đăng ký kết hôn nên có căn cứ xác định tranh chấp giữa bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L là tranh chấp không công nhận vợ chồng và tranh chấp về nuôi con của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn; đồng thời, ông Lê Minh L hiện cư trú tại ấp 37, xã VM, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 81/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực, quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực.

[1.2] Về thủ tục tố tụng: NgU đơn, bà Ngô Thị Mai X và bị đơn, ông Lê Minh L đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Ngô Thị Mai X yêu cầu được ly hôn với ông Lê Minh L với lý do vào khoảng năm 2020, bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, nhiều lần cự cãi với nhau dẫn đến bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L đã sống ly thân với nhau từ đó cho đến nay. Ông Lê Minh L đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Ngô Thị Mai X. Tuy nhiên, bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình, từ bỏ không công nhận bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L là vợ chồng.

[2.2] Về con chung: Bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L thống nhất xác định bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L chung sống có một con chung là cháu Ngô Lê Nhã U, sinh ngày 15/01/2020; hiện đang sống với bà Ngô Thị Mai X. Bà Ngô Thị Mai X yêu cầu trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Lê Nhã U và ông Lê Minh L cũng có yêu cầu giao cháu Ngô Lê Nhã U cho bà Ngô Thị Mai X trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 15, khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L, giao cháu Ngô Lê Nhã U cho bà Ngô Thị Mai X trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Bà Ngô Thị Mai X đang trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Lê Nhã U nên được tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Lê Nhã U.

[2.3] Ông Lê Minh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.4] Về cấp dưỡng: Tại đơn khởi kiện, bà Ngô Thị Mai X yêu cầu ông Lê Minh L cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Lê Nhã U theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, ngày 11/11/2025, bà Ngô Thị Mai X có đơn yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông Lê Minh L về việc yêu cầu ông Lê Minh L cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Lê Nhã U. Xét việc bà Ngô Thị Mai X rút một phần yêu cầu khởi kiện nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Mai X đối với ông Lê Minh L về việc yêu cầu ông Lê Minh L cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Lê Nhã U theo quy định pháp luật. Bà Ngô Thị Mai X không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2.5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L thống nhất xác định không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[2.6] Về án phí: Bà Ngô Thị Mai X phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và Gia đình, đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002442 ngày 17/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau nên được chuyển thu án phí.

[3] Các quan điểm đề xuất việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau tại phiên tòa, như đã phân tích, là có căn cứ nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 và khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 81/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực, quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; khoản 1 Điều 14, các Điều 15, 53, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 6, Điều 7 và Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiêu mục 1.1 Phần II Mục A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

TU xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L (Lê Thanh L) là vợ chồng.

2. Về con chung:

2.1. Chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Thị Mai X về việc yêu cầu được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Lê Nhã U, sinh ngày 15/01/2020.

2.2. Giao cháu Ngô Lê Nhã U, sinh ngày 15/01/2020 cho bà Ngô Thị Mai X trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Bà Ngô Thị Mai X đang trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Lê Nhã U nên được tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Lê Nhã U.

Ông Lê Minh L (Lê Thanh L) có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng: Chấp nhận yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Mai X đối với ông Lê Minh L (Lê Thanh L) về việc yêu cầu ông Lê Minh L (Lê Thanh L) cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Lê Nhã U.

Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Mai X đối với ông Lê Minh L (Lê Thanh L) về việc yêu cầu ông Lê Minh L (Lê Thanh L) cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Lê Nhã U.

Bà Ngô Thị Mai X không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ngô Thị Mai X và ông Lê Minh L (Lê Thanh L) thống nhất không có và không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Bà Ngô Thị Mai X phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và Gia đình, đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002442 ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau nên được chuyển thu án phí.

6. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời gian 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND KV7 - Cà Mau;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Mỹ Xuyên